

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HSST

Ngày : 26/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông HOÀNG TRÌNH

+ *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/. Bà NGUYỄN THỊ LOAN

2/. Ông DƯƠNG HẢI LONG

- Thư ký phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông TRẦN MINH TIẾN - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2018/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/QĐ-HSST ngày 13 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐỖ VĂN V**. Tên gọi khác: Vinh T. Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1986. Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã T, huyện L, Lâm Đồng. Chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện L, Lâm Đồng Nghề nghiệp: Làm vườn. Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Con ông: Đỗ Văn H, sinh năm 1962; Con bà: Đinh Thị Bích N, sinh năm 1965. Hiện ở tại: Thôn 1, xã Đ, huyện L Lâm Đồng Vợ: Võ Thị Thu H, sinh năm 1987 (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 22/3/2012 của Ủy ban nhân dân huyện L đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm 05 - 06 tỉnh Lâm Đồng. Bị bắt ngày 09/01/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, Lâm Đồng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn V là đối tượng nghiện chất ma túy (Heroin) từ năm 2010 và đang tham gia điều trị và cai nghiện bằng Methadone tại Trung tâm phòng chống HIV- AIDS tỉnh Lâm Đồng, nhưng V vẫn sử dụng Heroin. Trong quá trình đi uống Methadone,

V thấy một số người uống Methadone nhưng vẫn sử dụng ma túy nên V nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho các con nghiện kiếm lời. Tối ngày 08/01/2018, Đỗ Văn V đến bờ hồ S thuộc thị trấn Đ, huyện L, Lâm Đồng mua của một người đàn ông tên M (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói Heroin với giá 1.000.000 đồng rồi đem về nhà tại thôn T, xã t, huyện L, Lâm Đồng chia thành 14 gói nhỏ và cất giấu với mục đích đem đi Đ, bán lại cho các đối tượng nghiện với giá 200.000 đồng/1 gói. Khoảng 06 giờ 30 ngày 09/01/2018, V bỏ 14 gói Heroin nhỏ này vào trong một túi nilon rồi cất giấu trong bao tay len đeo trên bàn tay phải và điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 49D1-231.97 lên thành phố Đ, Lâm Đồng. Khoảng 07 giờ 30 cùng ngày, khi V đi đến đường H, đoạn trước cổng Sân bay C, Phường 5, thành phố Đ, Lâm Đồng thì bị Công an thành phố Đ, Lâm Đồng kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang V đang tàng trữ 14 gói Heroin nói trên; 02 điện thoại di động hiệu Nokia và 01 Thẻ điều trị Methadone.

Tại Kết luận giám định số 406/GĐ-PC54 ngày 10/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu cục bột đựng trong 14 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định có khối lượng 0,6586 gam là Heroin. Heroin là chất ma túy, nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn V không thắc mắc, khiếu nại gì đối với Kết luận giám định nói trên.

Tại Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 09/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố Đỗ Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn V khai nhận vào tối ngày 08/01/2018 bị cáo đã có hành vi mua Heroin của một đối tượng tên M, không rõ lai lịch tại Bờ hồ S, thị trấn Đ, huyện L, Lâm Đồng, sau đó đem về nhà phân chia ra làm 14 gói nhỏ, gói trong giấy bạc và khi bị cáo trên đường đem lên thành phố Đ Lâm Đồng để bán lại cho người khác, nhưng chưa bán được cho ai thì bị Công an thành phố Đ, Lâm Đồng kiểm tra, bắt giữ, thu giữ 14 gói ma túy nói trên với các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo tàng trữ 0,6586 gam Heroin có đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn V từ 03 đến 04 năm tù và phạt bổ sung từ 7.000.000 đến 10.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo qui định của pháp luật. Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Văn V:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy, trong đó có Heroin là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo mua và tàng trữ với số lượng 0,6586 gam Heroin với mục đích để bán lại cho người khác lấy lãi là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật và gây mất trật tự an toàn xã hội và góp phần duy trì tệ nạn nghiện ngập chất ma túy trong tầng lớp thanh niên ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Biên bản phạm tội quả tang, lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đỗ Văn V đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được qui định tại điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo mua, tàng trữ với mục đích để bán lại ma túy với khối lượng 0,6586 gam Heroin, nhưng chưa bán được cho ai thì bị bắt. Không thuộc tình tiết định khung tăng nặng nào được qui định tại điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 nên bị cáo chỉ bị xét xử theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào theo qui định tại điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, cần áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về áp dụng hình phạt bổ sung:

Xét hiện chưa xác định được bị cáo có nguồn thu nhập gì từ việc Mua bán trái phép chất ma túy nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng :

Các loại vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm có:

+ Một xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, là tài sản của chị Võ Thị Thu H, vợ bị cáo, chị H không biết việc V sử dụng xe để đi bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã Quyết định xử lý bằng hình thức trả xe lại cho chị Võ Thị Thu H, vì vậy không tiếp tục xem xét để xử lý trong bản án này.

+ Hai phong bì đã được niêm phong, trong đựng vật chứng còn lại sau giám định và bao gói vật chứng trước khi giám định, xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

+ Một điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu trắng - đen (đã qua sử dụng), có gắn sim số 0942883437 bị cáo có sử dụng vào việc liên lạc để mua bán ma túy nên tịch thu để sung quỹ Nhà nước; một điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đen (đã qua sử dụng), có gắn sim số 0941886142 và Một Thẻ điều trị Methadone mang tên Đỗ Văn V, xét không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

Về án phí:

Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] . Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] . Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đỗ Văn V 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2018.

[3]. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu để tiêu hủy: 02 phong bì đã niêm phong đựng vật chứng còn lại sau giám định và bao gói vật chứng trước khi giám định.

+ Tịch thu để sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu trắng - đen (đã qua sử dụng), có gắn sim số 0942883437

+ Trả lại cho bị cáo; 01 điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đen (đã qua sử dụng), có gắn sim số 0941886142 và 01 Thẻ điều trị Methadone mang tên Đỗ Văn V.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Đ và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ ngày 16/01/2018).

[4]. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trình